

Bản án số: 04/2020/DS-ST
Ngày 26/3/2020
Về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đình Hợp
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Anh và ông Trần Duy Năm
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa bà: Nguyễn Thị lan-Kiểm sát viên

Ngày 26/3/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” thụ lý số 85/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/QĐXX-ST ngày 05 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Ng, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Q, xã TD, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hùng T, sinh năm 1979,

Địa chỉ thôn Đ, xã HN, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt

Bị đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1981

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã TD, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền thống nhất trình bày: Ngày 05 tháng 7 năm 2017, bà Lê Thị H có viết giấy vay bà Phan Thị Ng số tiền 870.000.000đ, (*tám trăm bảy mươi triệu đồng*) để kinh doanh, thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày vay, do bà H là em chồng nên bà Ng không tính lãi, nhưng đến hạn bà H không trả, bà Ng đã đòi nhiều lần nhưng bà H đều khất lần không trả, nay bà Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H phải trả lại cho bà số tiền gốc đã vay là 870.000.000đ và tiền

lãi là 199.100.000đ, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả tiền gốc 870.000.000đ, không yêu cầu trả tiền lãi.

Đối với bị đơn. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng cho bị đơn bà Lê Thị H, nhưng bà H không có ý kiến gì, cũng không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà H.

Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

*> Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong qua trình giải quyết vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Thẩm phán: Xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, tiến hành các hoạt động tố tụng như ra thông báo thụ lý, thông báo công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải, tiến hành xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ, tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng, giao hồ sơ cho viện kiểm sát nghiên cứu và hoãn phiên tòa đúng trình tự tố tụng dân sự.

- HĐXX: Đúng thành phần, thời gian, địa điểm ghi trong quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, xét hỏi rõ ràng, đúng trọng tâm, dành nhiều thời gian cho đương sự trình bày ý kiến.

*> Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ.

*> Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp căn cứ các điều 463, 464, 466, 468 Bộ luật dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 870.000.000đ, buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật, trả lại án phí cho nguyên đơn.

Phản tranh luận: Đại diện nguyên đơn không có ý kiến tranh luận gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn bà Lê Thị H tại thời điểm vay nợ và quá trình kinh doanh cũng như hiện nay có hộ khẩu thường trú tại làng Thôn Q, xã TD, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng bị đơn bà Lê Thị H không đến tham gia hòa giải mà bỏ đi khỏi địa phương, không đăng ký tạm vắng, tạm trú với địa phương, không thông báo địa chỉ mới cho nguyên đơn và Tòa án, nên Tòa án không tổng đạt trực tiếp được văn bản tố tụng cho bà H và tiến hành niêm yết công khai văn

bản tố tụng tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của bà H, Thôn Q, xã TD, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn để bà H biết thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, nhưng bà H vẫn không có ý kiến gì, cũng không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn, ngày 05/3/2020 Tòa án đưa vụ án ra xét xử, bà H vắng mặt lần thứ nhất nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa và niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật, tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, như vậy bị đơn cố tình giấu địa chỉ, căn cứ khoản 1 Điều 207 và khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết, xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung: Xét giấy vay tiền ngày 05 tháng 7 năm 2017 có nội dung phù hợp giao dịch dân sự vay tài sản được quy định tại Điều 463, 470 Bộ luật dân sự do đó làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên, trong giấy vay có thể hiện thời hạn vay và thời hạn trả nợ nên là hợp đồng vay có kỳ hạn.

[4] Xét về yêu cầu trả tiền gốc: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc đã vay là 870.000.000đ. Quá trình giải quyết vụ án mặc dù bà Hòa không có ý kiến gì nhưng căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Giấy vay tiền đề ngày 05 tháng 7 năm 2017, được ký kết giữa bà H và bà Nga đủ căn cứ kết luận bà Lê Thị H đã vay bà Phan Thị Ng số tiền là 870.000.000đ (*tám trăm bảy mươi triệu đồng*) đến nay chưa thanh toán là có căn cứ, như vậy bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay theo thỏa thuận trong hợp đồng, vi phạm Điều 466 Bộ luật dân sự, nên buộc bà Lê Thị H phải có trách nhiệm trả lại cho bà Phan Thị Ng số tiền gốc là 870.000.000đ (*tám trăm bảy mươi triệu đồng*)

[5] Về tiền lãi: Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã rút yêu cầu giải quyết về tiền lãi, đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận và không xem xét.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/QH14, Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên hoàn trả lại án phí cho nguyên đơn.

Vì các lý lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26, Khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 144, Điều 271, 273, 280 của Bộ luật tố Tụng dân sự; Các Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự; điểm b, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử: Buộc bà Lê Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà Phan Thị Ng số tiền là 870.000.000đ (*tám trăm bảy mươi triệu đồng chẵn*)

Kể từ ngày bà Ng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Hòa chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị đơn bà Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 38.100.000đ. *(Ba tám triệu, một trăm nghìn đồng chẵn)*

Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà Phan Thị Ng, số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.403.000đ tại biên lai số 3796 ngày 23/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Triệu Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)
Lê Đình Hợp